

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN LỤC YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 13-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khiếu;

Ông Nguyễn Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Diệp Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 03-4-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 25-4-2025 đối với bị cáo:

Trịnh Công H; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 09 tháng 12 năm 1974, tại Huyện LY, tỉnh YB.

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn YT, Huyện LY, tỉnh YB.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Công Bao (đã chết) và bà Đoàn Thị Thành (đã chết); vợ: Vợ: Hán Thị Tươi, sinh năm 1985 (đã chết); con: 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2010, bị Ủy ban nhân dân Huyện Lục Yên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện tỉnh Yên Bái, chấp hành xong ngày 22-10-2012; năm 2021 bị Tòa án nhân dân Huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành án xong ngày 12-10-2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15-12-2024, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Lý Văn Th, sinh năm 1995; trú tại: Thôn 7, xã ML, Huyện LY, tỉnh YB.
Vắng mặt.

- Triệu Ngọc H, sinh năm 1994; trú tại: Thôn 2, xã Tân Lĩnh, Huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Đỗ Đức T, sinh năm 1992; trú tại: Thôn 7, xã ML, Hện LY, tỉnh YB. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ sáng, ngày 15 tháng 12 năm 2024, Trịnh Công H đã cùng một lúc cho Lý Văn Th và Đỗ Đức T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà, cụ thể: Trịnh Công H đang ở nhà thì có Triệu Ngọc H, sinh năm 1994, trú tại thôn 2, xã Tân Lĩnh, Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đến nhà chơi và ở tại đây. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi H và H đang ở nhà H thì có Lý Văn Th, năm 1995 và Đỗ Đức T, sinh năm 1992, cùng trú tại thôn 7, xã Mường Lai, Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đến, Th hỏi H mượn nhà ở (do H trực tiếp quản lý, sử dụng) để Th và T sử dụng trái phép chất ma túy thì được H đồng ý. Tại đây, Thuy đưa cho H số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để cảm ơn việc H cho Th và T sử dụng trái pháp chất ma túy. Sau đó, Thuy và T đi xuống khu vực bếp của nhà H để sử dụng ma túy loại Heroine, do lo sợ có người phát hiện nên H ra khóa cửa chính của nhà rồi quay xuống bếp. Khi xuống bếp nhà H, Thuy lấy ma túy loại Heroine (Th mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực nghĩa trang thị trấn Yên Thế, Hện Lục Yên sáng ngày 15 tháng 12 năm 2024), nước cất, bơm kim tiêm do Thuy tự chuẩn bị từ trước ra rồi tự sử dụng hết số ma túy bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể. T cũng lấy một phần ma túy loại Heroine (T mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể tại Hện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai ngày 14 tháng 12 năm 2024), giấy bạc, bật lửa gas do T tự chuẩn bị từ trước và tự sử dụng ma túy bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể, phần ma túy còn lại T gói vào trong 01 mảnh giấy bạc và cất giấu vào túi quần với mục đích sử dụng cho bản thân. Khi Th và T và sử dụng ma túy xong thì bị Tổ công tác Công an Hện Lục Yên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Ngoài ra Trịnh Công H còn khai nhận: Sáng ngày 15 tháng 12 năm 2024, H mua được một gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực nghĩa trang thị trấn Yên Thế, Hện Lục Yên. Sau khi mua được ma túy, H đã một mình sử dụng hết số ma túy trên tại khu vực nghĩa trang thị trấn Yên Thế, Hện Lục Yên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Triệu Ngọc H khai nhận: Sáng ngày 14 tháng 12 năm 2024 H mua được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực Hện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Đến chiều cùng ngày, H đã một mình sử dụng hết số ma túy trên tại khu vực thôn 2, xã Tân Lĩnh, Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại biên bản xét nghiệm ma túy qua nước tiểu đối với Trịnh Công H, Lý Văn Th, Đỗ Đức T, Triệu Ngọc H ngày 15-12-2024. Kết quả xét nghiệm: Trịnh Công H, Lý Văn Th, Đỗ Đức T dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 755/KL-KTHS ngày 23-12-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Đức T có khối lượng là 0,01gam (không phải không một gam).

+ 0,01 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túyloại Heroine.

Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.

Không hoàn lại đối tượng giám định”.

- Tại bản kết luận giám định số: 746/KL-KTHS ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: “02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-LY ngày 31-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Trịnh Công H về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Công H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Công H 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm 6 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cần tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) vỏ lọ thủy tinh, trên thân vỏ có chữ “NOVOCAIN” đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị than hoá.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Trịnh Công H: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định

của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Công H thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 15 tháng 12 năm 2024 Trịnh Công H đã cùng một lúc đồng ý cho Lý Văn Thụy và Đỗ Đức T mượn địa điểm (là nhà ở của H, do H trực tiếp quản lý thuộc Tổ 1, thị trấn Yên Thế, Hện Lục Yên) để sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine. Th sử dụng ma túy bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể còn T sử dụng ma túy bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể. H được hưởng lợi 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) từ việc cho Lý Văn Th và Đỗ Đức T mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy. Khi Thụy và T vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo Trịnh Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi cho mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã được tham gia cai nghiện bắt buộc và đã bị Tòa án xét xử về tội phạm ma túy, bị cáo đã biết về tác hại và việc sử dụng, tàng trữ, chứa chấp việc sử dụng ma túy là trái pháp luật nhưng

không tự rèn luyện, giáo dục bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về những hành vi và người liên quan khác:

[7.1] Đối với hành vi của Đỗ Đức T: Quá trình điều tra xác định hành vi của Đỗ Đức T không phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Công an Hện Lục Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Đức T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[7.2] Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Lý Văn Th, Đỗ Đức T: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th và Bền về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật.

[7.3] Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Trịnh Công H và Triệu Ngọc H: Công an Hện Lục Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H Và H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[7.4] Đối với các đối tượng bán ma túy cho Trịnh Công H, Triệu Ngọc H, Lý Văn Thuy, Đỗ Đức T theo lời khai trong vụ: Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Lục Yên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Cẩn tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) vỏ lọ thủy tinh, trên thân vỏ có chữ “NOVOCAIN” đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị than hoá.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Trịnh Công H: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa và hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Công H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Công H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 15 tháng 12 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) vỏ lọ thủy tinh, trên thân vỏ có chữ “NOVOCAIN” đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị than hoá.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự Hện Lục Yên, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Trịnh Công H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND Hện Lục Yên;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an Tỉnh 02 bản;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Thi hành án DS Hện;

Nguyễn Đỗ Quỳnh

- Trại tạm giam Công an tỉnh (bị cáo);
- Lưu HS, T.A, THS,THAHS.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đỗ Quỳnh

